

**BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6193** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **24** tháng **11** năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động  
của Cục Công nghiệp địa phương**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 134/2004/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn;

Căn cứ Quyết định 0799/QĐ-BCT ngày 30 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Công nghiệp địa phương;

Xét đề nghị của Cục Công nghiệp địa phương tại Tờ trình số 12/TTr-CNĐP ngày 23 tháng 6 năm 2008;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

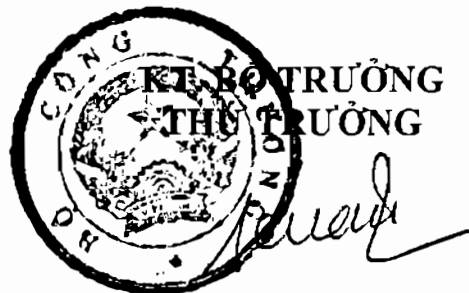
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Cục Công nghiệp địa phương.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thủ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.



**Lê Dương Quang**

**BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ**

**Tổ chức và hoạt động của Cục Công nghiệp địa phương**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 6193 /QĐ-BCT*  
*ngày 24 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

**Chương I**

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 1.** Cục Công nghiệp địa phương được thành lập theo quy định tại Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương.

**Điều 2.** Cục Công nghiệp địa phương là cơ quan thuộc Bộ Công Thương, thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về phát triển: Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, hoạt động khuyến công, khu - cụm - điểm công nghiệp, doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa ở các địa phương trong phạm vi cả nước.

Tên tiếng Việt: Cục Công nghiệp địa phương;

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: AGENCY FOR INDUSTRIAL PROMOTION; viết tắt là: AIP

**Điều 3.** Cục Công nghiệp địa phương (sau đây gọi tắt là Cục) có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng. Trụ sở chính tại: Thành phố Hà Nội

**Điều 4.** Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng và trình Bộ trưởng phê duyệt chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, các chương trình, dự án, cơ chế, chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

2. Xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành hoặc trình cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành các tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Cục.

3. Ban hành các văn bản cá biệt, văn bản thuộc chuyên ngành của Cục.

4. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, các chương trình, dự án, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật về công nghiệp địa phương và hoạt động khuyến công.

## 5. Về công nghiệp địa phương

a) Chủ trì thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc đề Bộ trưởng đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch, chương trình, đề án, dự án đầu tư phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ở địa phương và vùng lãnh thổ (trừ các dự án do các doanh nghiệp thuộc Bộ đầu tư);

b) Chủ trì xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành hoặc đề Bộ trưởng đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ở địa phương và vùng lãnh thổ; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện;

c) Theo dõi việc phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên các địa bàn; giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án và báo cáo đánh giá tiềm năng, tình hình phát triển công nghiệp; đề xuất định hướng, giải pháp phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của từng địa phương, từng vùng lãnh thổ;

d) Tổng hợp kế hoạch, tình hình thực hiện kế hoạch phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của các địa phương và vùng lãnh thổ;

đ) Tham gia việc xây dựng, thực hiện chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại ở trong nước và ngoài nước; các chương trình, đề án kinh tế - kỹ thuật, khoa học công nghệ, môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; các dự án phát triển điện nông thôn và năng lượng mới, năng lượng tái tạo, tiết kiệm năng lượng thuộc thẩm quyền của Bộ;

e) Đầu mối giúp Bộ trưởng trong các Ban Chỉ đạo phát triển các vùng kinh tế trọng điểm, Ban Chỉ đạo Tây Bắc, Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ và Ban Chỉ đạo Tây Nguyên.

## 6. Về hoạt động khuyến công

a) Đầu mối giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động khuyến công theo quy định tại Nghị định 134/2004/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ về khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn;

b) Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành hoặc đề Bộ trưởng đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động khuyến công;

c) Chủ trì xây dựng kế hoạch, đề án và dự toán kinh phí hàng năm về khuyến công quốc gia, để tổng hợp vào dự toán ngân sách chung của Bộ trình Chính phủ;

d) Chủ trì xây dựng chương trình, giáo trình, tài liệu và tổ chức đào tạo nâng cao năng lực quản lý, năng lực tổ chức thực hiện hoạt động khuyến công đối với cán bộ làm công tác khuyến công.

## 7. Về khu - cụm - điểm công nghiệp địa phương

a) Chủ trì xây dựng quy hoạch, kế hoạch tổng thể phát triển các khu -

cụm - điểm công nghiệp địa phương trong cả nước, báo cáo Bộ để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; đầu mối theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Xây dựng danh mục các dự án để kêu gọi đầu tư và tổ chức thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư vào các khu - cụm - điểm công nghiệp địa phương;

c) Chủ trì phối hợp với các cơ quan thuộc các Bộ, ngành, địa phương trong việc thẩm định các dự án thành lập, đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu - cụm - điểm công nghiệp địa phương;

d) Đầu mối phối hợp, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra đánh giá tình hình triển khai các dự án đầu tư vào khu - cụm - điểm công nghiệp địa phương.

#### 8. Về phát triển doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa

a) Chủ trì xây dựng trình Bộ trưởng ban hành hoặc đề Bộ trưởng đề nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành các chương trình, đề án, kế hoạch, cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về phát triển các doanh nghiệp công nghiệp, doanh nghiệp thương mại nhỏ và vừa, hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp;

b) Xây dựng kế hoạch xúc tiến, hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa;

c) Xây dựng các chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa, trình Bộ trưởng để trình Chính phủ phê duyệt; điều phối, hướng dẫn, theo dõi triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt;

d) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan để cung cấp thông tin cần thiết về xúc tiến, hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa.

9. Phối hợp với các cơ quan có liên quan, tổ chức các hoạt động kêu gọi, xúc tiến đầu tư phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại ở các địa phương và vùng lãnh thổ.

10. Đầu mối giúp Bộ trưởng xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện quy hoạch, kế hoạch, dự án đầu tư công nghiệp của các địa phương và vùng lãnh thổ.

11. Đầu mối giúp Bộ trưởng chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp báo cáo về hoạt động quản lý nhà nước về công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và khuyến công của các Sở Công Thương.

12. Đầu mối giúp Bộ trưởng phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức chính trị-xã hội, hiệp hội ngành nghề công nghiệp trong các hoạt động phát triển công nghiệp, khu - cụm - điểm công nghiệp, các doanh nghiệp, hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của các địa phương và vùng lãnh thổ.

13. Tổ chức triển khai các dự án, đề án, đề tài nghiên cứu, ứng dụng

khoa học, công nghệ về công nghiệp địa phương và hoạt động khuyến công.

#### 14. Về hợp tác quốc tế

a) Thực hiện hợp tác quốc tế về hoạt động khuyến công, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, khu - cụm - điểm công nghiệp địa phương;

b) Xây dựng, kêu gọi và thực hiện chương trình, dự án tài trợ của nước ngoài, các tổ chức quốc tế về phát triển công nghiệp địa phương và hoạt động khuyến công.

15. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác khuyến công.

16. Phối hợp với các cơ quan liên quan, giúp Bộ trưởng xét thi đua khen thưởng đối với công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp địa phương (bao gồm cả danh hiệu nghệ nhân).

17. Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

18. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính của Cục theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Bộ.

19. Quản lý tổ chức, biên chế, cán bộ công chức theo phân cấp của Bộ Công Thương.

20. Quản lý tài chính, tài sản được giao, tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật.

21. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

## **Chương II**

### **CƠ CẤU TỔ CHỨC**

#### **Điều 5. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo:

a) Cục trưởng;

b) Các Phó Cục trưởng.

2. Bộ máy giúp việc Cục trưởng, gồm:

a) Văn phòng;

b) Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;

c) Phòng Tài chính - Kế toán;

d) Phòng Thông tin - Đào tạo;

đ) Phòng Quản lý khuyến công;

e) Phòng Quản lý khu - cụm - điểm công nghiệp;

g) Phòng Phát triển doanh nghiệp công nghiệp và Hợp tác xã.  
Và bộ phận giúp việc, đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đơn vị sự nghiệp có thu:

- a) Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp I;
- b) Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp II;
- c) Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp III.

Các đơn vị sự nghiệp có thu có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật.

**Điều 6.** Cục Công nghiệp địa phương hoạt động theo chế độ thủ trưởng. Cục trưởng là người đại diện theo pháp luật, đứng đầu và lãnh đạo Cục. Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ nhiệm, miễn nhiệm và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, trước pháp luật về toàn bộ các mặt quản lý của Cục.

**Điều 7.** Nhiệm vụ của Cục trưởng

1. Xây dựng và trình Bộ trưởng:

a) Phê duyệt đề án thành lập, sáp nhập hoặc giải thể các đơn vị thuộc Cục;

b) Phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Cục;

c) Phê duyệt chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, các chương trình, dự án, cơ chế, chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục

2. Tổ chức và điều hành các hoạt động của Cục phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch dài hạn, ngắn hạn, hàng năm; sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình hoạt động của Cục theo quy định của Bộ Công Thương.

4. Ban hành các quy chế, quy định, văn bản hướng dẫn quản lý chuyên ngành phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước để các hoạt động của Cục đi vào nề nếp.

5. Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Cục.

6. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ: Chánh Văn phòng, Phó Văn phòng; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; Giám đốc, Phó Giám đốc và các chức vụ tương đương của các đơn vị sự nghiệp thuộc Cục.

7. Quyết định về công tác cán bộ, công chức, viên chức, bao gồm: Tuyển dụng, tiếp nhận, luân chuyển; bổ nhiệm vào ngạch; xếp lương cho công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ chế độ, nghỉ hưu; cử cán bộ đi công tác, đi học trong và ngoài nước theo quy định phân cấp của Bộ Công Thương.

8. Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với nhiệm vụ và điều kiện của Cục để phát huy năng lực, sở trường về chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức.

9. Quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài chính, tài sản của Cục theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức của Nhà nước quy định.

10. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Cục thực hiện chính sách, chế độ nhà nước về quản lý tài chính, tài sản; chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy; biên chế; quản lý cán bộ, công chức, viên chức; lao động - tiền lương theo quy định phân cấp của Bộ Công Thương.

11. Quyết định thành lập các Hội đồng tư vấn, Ban, Tổ công tác của Cục theo quy định của pháp luật.

12. Ủy quyền cho một Phó Cục trưởng điều hành và giải quyết công việc khi vắng mặt nhưng phải chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về việc ủy quyền đó.

**Điều 8.** Giúp việc Cục trưởng có các Phó Cục trưởng, được Cục trưởng phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác cụ thể của Cục và phải chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định theo đề nghị của Cục trưởng.

**Điều 9.** Nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Cục

1. Đảm nhiệm thực hiện những nhiệm vụ công tác theo chức năng, nhiệm vụ được Cục trưởng giao.

2. Đề xuất, trình các đề án, dự án, các chủ trương, kế hoạch công tác, dự thảo các quyết định quản lý thuộc lĩnh vực chuyên môn được giao để Cục trưởng xem xét quyết định.

3. Tổ chức thực hiện các quyết định của Cục trưởng và giải quyết các công việc thường xuyên thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

**Điều 10.** Hội đồng tư vấn

Các Hội đồng tư vấn của Cục, bao gồm: Hội đồng khoa học; lương; tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức; thi đua khen thưởng, kỷ luật do Cục trưởng quyết định và các Hội đồng có quy chế hoạt động riêng.

**Điều 11.** Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức đoàn thể quần chúng khác

1. Cục có tổ chức Đảng trực thuộc Đảng bộ Bộ Công Thương, hoạt động theo Điều lệ Đảng Cộng Sản Việt Nam, có trách nhiệm xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công tác Đảng, phù hợp với hoạt động của Đảng bộ Bộ Công Thương; lãnh đạo đảng viên, quần chúng thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Cục.

2. Cục có tổ chức Công đoàn trực thuộc Công đoàn Cơ quan Bộ Công Thương và tổ chức Đoàn trực thuộc Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Bộ Công Thương, hoạt động theo Điều lệ của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và Điều lệ Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và chịu sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cơ sở Đảng Cộng Sản Việt Nam trong Cục.

### **Chương III**

## **TÀI SẢN VÀ TÀI CHÍNH**

#### **Điều 12. Tài sản của Cục**

Tài sản của Cục do Nhà nước và Bộ Công Thương giao quản lý đều là tài sản công, phải được quản lý và sử dụng theo đúng quy định của Pháp luật bao gồm:

1. Nhà, các phòng làm việc, trang thiết bị tại trụ sở làm việc của Cục.
2. Tài sản thuộc các dự án liên quan đến lĩnh vực công nghiệp địa phương và các lĩnh vực liên quan khác của Chính phủ, các tổ chức ở trong nước và ngoài nước được Nhà nước chuyển giao cho Cục quản lý.

#### **Điều 13. Tài chính của Cục**

1. Nguồn ngân sách nhà nước cấp, bao gồm: nguồn kinh phí quản lý hành chính thực hiện chế độ tự chủ và nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ; nguồn kinh phí sự nghiệp; nguồn vốn đầu tư được giao theo chức năng nhiệm vụ của Cục

2. Các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 14. Trách nhiệm quản lý tài sản, tài chính của Cục**

1. Toàn bộ tài sản của Cục được quản lý theo quy định của pháp luật.
2. Định kỳ, các tài sản của Cục được kiểm kê, đánh giá lại giá trị, thống kê đầy đủ và ghi sổ sách theo quy định của pháp luật; việc thanh lý, chuyển nhượng và điều động tài sản thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.
3. Thực hiện việc lập kế hoạch thu, chi tài chính theo quý, năm; báo cáo tài chính, thống kê và chế độ quyết toán tài chính theo quy định của pháp luật.
4. Xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định hiện hành. Thực hiện chế độ công khai tài chính và nghiêm chỉnh chấp hành chế độ kiểm tra tài chính theo quy định của pháp luật.

### **Chương IV**

## **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 15.** Cục Công nghiệp địa phương chịu sự lãnh đạo, quản lý toàn diện và trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Công thương; chịu sự quản lý Nhà nước



của Bộ, ngành về lĩnh vực có liên quan; chịu sự quản lý hành chính của Ủy ban nhân dân địa phương nơi Cục đặt trụ sở.

**Điều 16.** Cục được phép chỉ đạo và phối hợp, hướng dẫn các Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức dịch vụ khuyến công, cơ sở công nghiệp trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phát triển: Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, hoạt động khuyến công, khu - cụm - điểm công nghiệp địa phương, doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa ở các địa phương trong phạm vi cả nước.

**Điều 17.** Cục được quan hệ hợp tác, phối hợp với Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, các Vụ chức năng, các Cục quản lý nhà nước chuyên ngành khác thuộc Bộ, các đơn vị nghiên cứu khoa học công nghệ, cơ quan thông tin báo chí, các trường đào tạo, doanh nghiệp và các tổ chức khác trên tất cả các lĩnh vực để thực hiện nhiệm vụ của Cục trên phạm vi cả nước.

**Điều 18.** Cục được phép thiết lập quan hệ hợp tác với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để triển khai hoạt động khuyến công, phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa, khu - cụm - điểm công nghiệp địa phương.

**Điều 19.** Cục trưởng được tham dự các cuộc họp của Lãnh đạo Bộ bàn về các vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của Cục.

**Điều 20.** Các mối quan hệ khác

1. Quan hệ công tác giữa Cục trưởng với cấp uỷ của Cục thực hiện theo quy định của Đảng bộ Bộ Công Thương.

2. Mối quan hệ công tác giữa Cục trưởng và Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở là mối quan hệ phối hợp, giải quyết những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của Công đoàn, nghĩa vụ, quyền lợi của đoàn viên theo Điều lệ công đoàn.

3. Cục trưởng tạo điều kiện làm việc, cung cấp thông tin cần thiết để tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ, quyền lợi theo quy định tại Điều lệ Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

## Chương V

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 21.** Quy chế này áp dụng đối với Cục Công nghiệp địa phương; các đơn vị trực thuộc Cục, cán bộ, công chức, viên chức của Cục Công nghiệp địa phương có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**Điều 22.** Căn cứ các quy định của Quy chế này, Cục trưởng có trách nhiệm xây dựng và ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc Cục.

**Điều 23.** Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế do Cục trưởng đề nghị và Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét quyết định./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG



*[Handwritten signature]*

Lê Dương Quang